

THÔNG BÁO

Kết quả thi chuẩn Tiếng Anh đầu ra (A2) cho trình độ đại học hệ chính quy đợt 3 năm 2022 tại Hà Nội

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp quản lý	Điểm Đọc	Điểm Viết	Điểm Nghe	Điểm Nói	Tổng điểm	Ghi chú
1	1	1451053250	Nguyễn Hoàng	An	56M2	23	18	9	4	54	
2	3	1851052255	Nguyễn Trường	An	60CK-KTO1	9	2	16	6	33	
3	4	1851171909	Bùi Huy	Anh	60PM2	27	28	16	17	88	Đạt
4	5	1754021976	Bùi Văn	Anh	59QT-MAR	17	20	15	14	66	Đạt
5	6	1851040447	Cồ Huy	Anh	60CX2	21	20	15	16	72	Đạt
6	7	1651171111	Dương Tuấn	Anh	58PM	25	28	12	12	77	Đạt
7	8	1851052325	Lê Hải	Anh	60CK.NB-KTO	25	26	20	13	84	Đạt
8	10	1851202192	Lê Việt	Anh	60CĐT.NB	22	24	15	15	76	Đạt
9	11	1854021085	Ngô Hoàng	Anh	60QT-MAR1	22	12	13	7	54	Đạt
10	12	1851061860	Nguyễn Bảo	Anh	60TH3	11	6	1	9	27	
11	13	1651072572	Nguyễn Đức Tuấn	Anh	58CTN	19	18	15	8	60	Đạt
12	14	1854021618	Nguyễn Hải	Anh	60QT-MAR2	23	24	15	15	77	Đạt
13	15	1854011224	Nguyễn Hoàng Văn	Anh	60K-QT	25	20	12	16	73	Đạt
14	16	1851093174	Nguyễn Lê Hoàng	Anh	60MT	16	8	15	8	47	
15	17	1851061710	Nguyễn Tuấn	Anh	60TH2	27	20	9	11	67	Đạt
16	18	1851162486	Nguyễn Tuấn	Anh	60HT	21	22	12	10	65	Đạt
17	20	1651022376	Phương Tuấn	Anh	58N-TK	22	20	16	12	70	Đạt
18	21	1851171859	Trần Hải	Anh	60PM2	18	18	11	10	57	Đạt
19	22	1851141584	Trần Quang	Anh	60QLXD-QL	28	30	19	14	91	Đạt
20	23	1854030829	Trần Thị Mai	Anh	60KT2	26	22	12	6	66	Đạt
21	24	175A071571	Trần Tiến	Anh	59HT	23	22	16	10	71	Đạt
22	25	1851051995	Trần Việt	Anh	60CK.NB-CNCK	21	20	11	12	64	Đạt
23	27	1851201316	Trương Việt	Anh	60CĐT2	23	22	15	6	66	Đạt
24	28	1551110259	Vũ Minh	Anh	57CT1	14	6	9	10	39	
25	29	1851171951	Vũ Tuấn	Anh	60PM2	23	22	16	10	71	Đạt
26	30	1854010675	Nguyễn Thị	Ánh	60K-QT	18	24	12	7	61	Đạt
27	32	1751120881	Phạm Việt	Bách	59KTĐ-HTĐ1	21	16	8	10	55	Đạt
28	33	185P1063392	Vũ Ngọc	Bách	60TH	22	14	5	10	51	
29	34	1751120912	Ngô Thanh	Bình	59KTĐ-TĐH1	9	12	5	4	30	
30	35	1851052606	Bùi Mạnh	Cầm	60CK.NB-CNCK	28	20	12	9	69	Đạt
31	38	1851061546	Nguyễn Bá	Công	60TH1	25	26	13	12	76	Đạt
32	39	1851212044	Nguyễn Chí	Công	60TĐH1	21	18	17	6	62	Đạt
33	41	1851061985	Đỗ Quyết	Chiên	60TH2	24	24	17	18	83	Đạt
34	42	1551071565	Hoàng Trần	Chiến	57CTN2	9	12	16	6	43	
35	43	1851010255	Lê Đình	Chiến	60C2	13	10	12	4	39	
36	44	1551052369	Lê Văn	Chiến	57M-XD2	24	28	12	10	74	Đạt
37	45	1851202630	Ngô Văn	Chiến	60CĐT1	24	20	17	6	67	Đạt
38	46	1851052126	Cao Văn	Chính	60CK-KTO1	25	22	15	6	68	Đạt
39	47	1851061657	Nguyễn Đức	Chính	60TH2	18	12	15	6	51	Đạt
40	48	1851040315	Lê Xuân	Chung	60CX3	27	26	15	9	77	Đạt
41	49	1851040217	Nguyễn Thành	Chung	60CX2	27	26	16	6	75	Đạt
42	50	1451053318	Nguyễn Văn	Chung	56M2	20	14	19	6	59	Đạt
43	52	175A010630	Nguyễn Thế	Công	59GT	26	16	13	8	63	Đạt
44	53	1851041296	Trần Tiến	Công	60CX3	27	22	19	6	74	Đạt
45	54	1851040319	Trần Văn	Công	60CX2	20	18	20	10	68	Đạt
46	55	1851131953	Hồ A	Cua	60GT	19	8	19	9	55	
47	56	1451140458	Lê Anh	Cường	56QLXD2	22	16	19	12	69	Đạt
48	57	1851130410	Lê Việt	Cường	60GT	24	20	20	7	71	Đạt
49	58	1851222596	Lưu Văn	Cường	60CTM	30	28	20	9	87	Đạt
50	60	1851052439	Nguyễn Việt	Cường	60CK-KTO2	23	24	19	10	76	Đạt

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp quản lý	Điểm Đọc	Điểm Viết	Điểm Nghe	Điểm Nói	Tổng điểm	Ghi chú
51	61	1851110038	Quách Huy	Cường	60CT	30	30	20	12	92	Đạt
52	62	1351110262	Trần Thê	Cường	55CT1	26	22	16	9	73	Đạt
53	64	1454021480	Lê Đình	Duân	56QT-DN	18	14	15	10	57	Đạt
54	66	1851141922	Trần Thị Thùy	Dung	60QLXD-KT	15	8	7	12	42	
55	67	185P4023599	Ngô Tiên	Dũng	60QT-KDQT	26	28	15	13	82	Đạt
56	68	1851171475	Nguyễn Anh	Dũng	60PM2	23	20	9	7	59	Đạt
57	70	185P1063374	Nguyễn Đức Tuấn	Dũng	60TH	19	4	13	4	40	
58	71	1851050003	Nguyễn Tiên	Dũng	60CK.NB-KTO	29	26	20	10	85	Đạt
59	73	175A071316	Nguyễn Trung	Dũng	59TH3	24	18	20	17	79	Đạt
60	74	175A020276	Phạm Việt	Dũng	59N	27	18	20	14	79	Đạt
61	75	1851040546	Vũ Mạnh	Dũng	60CX3	21	12	15	6	54	Đạt
62	76	1851040448	Bùi Ngọc	Duy	60CX2	27	24	20	10	81	Đạt
63	77	1851202513	Đặng Trần	Duy	60CĐT1	30	30	20	10	90	Đạt
64	78	1651060725	Dương Mạnh	Duy	58TH1	27	24	16	6	73	Đạt
65	79	1851051880	Lê Hiền	Đan	60CK.NB-CNCK	22	10	15	12	59	Đạt
66	81	1651060940	Bùi Thành	Đạt	58TH1	25	20	19	8	72	Đạt
67	82	1851141698	Bùi Tiên	Đạt	60QLXD-QL	24	12	15	6	57	Đạt
68	83	175A071184	Dương Tiên	Đạt	59PM1	26	24	17	17	84	Đạt
69	84	1751090794	Lê Tiên	Đạt	59MT1	20	2	3	7	32	
70	85	1851061406	Nguyễn Bá	Đạt	60TH4	28	28	8	14	78	Đạt
71	86	1851061476	Nguyễn Đức	Đạt	60TH1	26	26	20	BT	72	
72	88	1851040312	Nguyễn Văn Tuấn	Đạt	60CX2	21	16	13	4	54	
73	89	1851040511	Vũ Thành	Đạt	60CX1	22	16	11	12	61	Đạt
74	90	1854011571	Nguyễn Hữu	Diễn	60QLXD-QL	23	20	12	12	67	Đạt
75	91	1851052315	Hồ Văn	Đồng	60CK-KTO1	22	12	16	6	56	Đạt
76	92	1851161650	Nguyễn Đức	Đồng	60HT	18	22	15	13	68	Đạt
77	93	1651122709	Nguyễn Tiên	Đồng	58KTĐ-HTĐ1	11	4	13	6	34	
78	97	1851222520	Hồ Xuân	Đức	60CTM	22	16	16	6	60	Đạt
79	99	1651102420	Khổng Minh	Đức	58H	22	18	16	10	66	Đạt
80	104	1851061935	Đào Minh	Dương	60TH3	21	26	9	10	66	Đạt
81	107	1851020071	Lê Hoàng	Dương	60N	24	24	17	10	75	Đạt
82	108	1851110402	Ngô Văn	Dương	60CT	17	4	7	15	43	
83	109	1851040328	Nguyễn Đức	Dương	60CX2	19	16	12	17	64	Đạt
84	110	1851052355	Nguyễn Văn	Dương	60CK-KTO1	19	14	12	12	57	Đạt
85	111	1851061671	Phạm Anh	Dương	60TH4	28	26	16	11	81	Đạt
86	114	1651040468	Nguyễn Đình	Duy	58CX-D3	22	14	16	6	58	Đạt
87	116	1551101612	Vũ Khương	Duy	57H	21	22	16	12	71	Đạt
88	117	1851061344	Ngô Thị	Duyên	60TH4	26	26	19	10	81	Đạt
89	119	1651052210	Nguyễn Văn	Đức	58M-KTO1	12	6	16	10	44	
90	121	1851052477	Nguyễn Vũ Anh	Đức	60CK-KTO2	24	28	19	17	88	Đạt
91	122	175A071310	Trần Quang	Đức	59PM2	19	14	16	11	60	Đạt
92	123	175A010181	Trần Việt	Đức	59GT	16	10	19	4	49	
93	124	1551021257	Vương Ngọc	Đức	57N-QH	12	2	17	6	37	
94	125	1851112474	Đỗ Văn	Giang	60CT	20	12	16	17	65	Đạt
95	128	1851141436	Nguyễn Phương	Hà	60QLXD-KT	18	20	17	6	61	Đạt
96	129	1851061760	Phạm Văn	Hà	60TH4	7	6	19	7	39	
97	130	1654011898	Trịnh Thị	Hà	58K-PT2	16	14	19	6	55	Đạt
98	131	1854020988	Vũ Việt	Hà	60QT-TMĐT	17	16	8	10	51	Đạt
99	132	155NH3614	Lý A	Hặc	58CX-ĐKT	10	8	5	4	27	
100	133	1751051017	Bùi Minh	Hải	59M-KTO	24	18	19	7	68	Đạt
101	134	1451040239	Đỗ Bá	Hải	56CX-D2	24	20	19	6	69	Đạt
102	135	1851052052	Đoàn Xuân	Hải	60CK-CNCK	7	2	BT	BT	9	
103	137	1854031271	Lê Hoàng	Hải	60KT4	15	6	19	10	50	
104	139	1754021775	Nguyễn Đăng	Hải	59QT-TMĐT	24	16	16	16	72	Đạt
105	141	1551052414	Trần Minh	Hải	57M-XD2	14	4	16	6	40	
106	142	1851061655	Vũ Thị	Hải	60QLXD-QL	24	22	20	9	75	Đạt
107	143	1551052406	Trần Duy	Hân	57M-KTO	22	18	19	12	71	Đạt
108	144	1851092161	Lê Thị	Hằng	60MT	20	18	11	15	64	Đạt
109	146	1751180743	Phan Thị	Hạnh	59KTH-HC	11	14	12	4	41	
110	147	1851192582	Đàm Thị	Hào	60SH	10	0	5	BT	15	
111	148	1851051702	Phạm Quốc	Hào	60CK.NB-CNCK	24	24	17	14	79	Đạt
112	149	1651141772	Vũ Hữu	Hậu	58QLXD2	28	24	20	13	85	Đạt
113	150	1751120989	Nguyễn Trung	Hiền	59KTĐ-HTĐ1	22	20	16	7	65	Đạt

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp quản lý	Điểm Đọc	Điểm Viết	Điểm Nghe	Điểm Nói	Tổng điểm	Ghi chú
114	151	1651122184	Nguyễn Văn	Hiển	58KTD-HTĐ1	18	16	16	10	60	Đạt
115	152	1351153024	Bùi Đăng	Hiệp	55TD-BĐ	11	12	12	10	45	
116	154	175A071553	Nguyễn Minh	Hiệp	59PM2	21	18	15	9	63	Đạt
117	155	1851040443	Trần Đình	Hiệp	60CX3	25	26	16	6	73	Đạt
118	156	1551122763	Vũ Quang	Hiệp	57KTD-TĐH	16	12	15	15	58	Đạt
119	157	1851061359	Bùi Xuân	Hiếu	60TH3	17	8	7	10	42	
120	158	1651170679	Đỗ Việt	Hiếu	58PM	19	14	12	10	55	Đạt
121	159	1851183151	Dương Bá	Hiếu	60KTH-HC	16	14	13	12	55	Đạt
122	161	1754022286	Huân Minh	Hiếu	59CX3	7	8	12	BT	27	
123	162	1851180325	Lê Trung	Hiếu	60KTH-HC	12	10	15	6	43	
124	163	1851092587	Lê Văn	Hiếu	60MT	20	28	15	10	73	Đạt
125	164	1851212143	Ngô Bá	Hiếu	60TĐH1	21	4	13	12	50	
126	165	1651102724	Nguyễn Đình	Hiếu	58H	20	18	16	7	61	Đạt
127	166	175A071206	Nguyễn Đoàn Xuân	Hiếu	59TH3	25	24	17	12	78	Đạt
128	168	1451052645	Nguyễn Minh	Hiếu	56M2	16	12	4	9	41	
129	169	1851202163	Nguyễn Trung	Hiếu	60CĐT2	19	20	13	7	59	Đạt
130	170	1651040475	Nguyễn Văn	Hiếu	58CX-ĐKT	19	4	20	8	51	
131	171	1851052455	Phạm Bá	Hiếu	60CK-MXD	14	26	17	12	69	Đạt
132	172	1651052401	Trần Minh	Hiếu	58M-XD2	15	10	15	7	47	
133	173	1651141274	Trần Minh	Hiếu	58QLXD2	16	22	17	15	70	Đạt
134	174	1451053092	Vũ Đình	Hiếu	56M2	13	16	19	4	52	
135	175	1551081350	Vũ Minh	Hiếu	57B-KT	14	12	19	4	49	
136	177	1851222724	Nguyễn Xuân	Hình	60CTM.NB	10	6	8	6	30	
137	179	175A071204	Bùi Thị	Hoa	59TH1	26	26	7	14	73	Đạt
138	180	1551142055	Nguyễn Văn	Hoá	57QLXD2	11	12	13	6	42	
139	181	1651010414	Tông Thị Thanh	Hòa	58C-TL2	28	26	8	13	75	Đạt
140	182	1551052565	Nguyễn Mạnh	Hoạch	57M-KTO	16	14	15	6	51	Đạt
141	183	1854010999	Cao Khải	Hoàn	60K-ĐT	24	26	16	17	83	Đạt
142	184	1851061986	Đình Văn	Hoàng	60TH2	15	6	9	9	39	
143	185	175A010412	Lê Cảnh	Hoàng	59CX1	21	18	13	9	61	Đạt
144	186	1854020530	Lê Huy	Hoàng	60QT-MAR3	29	16	16	11	72	Đạt
145	187	1851070322	Lê Phương Huy	Hoàng	60CTN	30	18	19	18	85	Đạt
146	189	1851061346	Nghiêm Xuân	Hoàng	60TH4	13	24	17	6	60	Đạt
147	190	1851112601	Ngô Văn	Hoàng	60CT	15	24	20	10	69	Đạt
148	192	1851201979	Nguyễn Đức	Hoàng	60CĐT.NB	15	4	19	4	42	
149	193	1451022598	Nguyễn Minh	Hoàng	56N-KQ	14	6	5	11	36	
150	194	1851010273	Nguyễn Phi	Hoàng	60C2	9	4	5	7	25	
151	195	1851052115	Nguyễn Tuấn	Hoàng	60CK-CNCK	15	12	16	BT	43	
152	196	1651022312	Nguyễn Văn	Hoàng	58N-QL	21	18	19	12	70	Đạt
153	197	1851202358	Nguyễn Văn	Hoàng	60CĐT1	20	18	19	11	68	Đạt
154	198	1851120451	Phạm Việt	Hoàng	60KTD-HTĐ2	26	28	19	10	83	Đạt
155	199	1754031788	Nguyễn Thị	Hội	59KT3	21	10	19	9	59	Đạt
156	200	1754021722	Nguyễn Thị	Hồng	59QT-MAR	18	6	16	17	57	
157	203	1551052610	Hà Trọng	Huân	57M-XD1	18	18	16	8	60	Đạt
158	204	1551142193	Hồ Huỳnh	Huân	57QLXD1	25	24	17	15	81	Đạt
159	205	1754021951	Nguyễn Khắc	Huân	59QT-TMĐT	22	24	17	6	69	Đạt
160	207	1851040293	Lê Mạnh	Hùng	60CX3	19	10	20	9	58	Đạt
161	208	1851212147	Ngô Quang	Hùng	60TĐH2	27	22	20	8	77	Đạt
162	209	1851061411	Nguyễn Mạnh	Hùng	60TH5	29	24	20	19	92	Đạt
163	210	1851202214	Nguyễn Việt	Hùng	60CĐT1	14	12	20	10	56	Đạt
164	211	185P1063360	Trần Duy	Hùng	60TH	15	4	16	6	41	
165	213	1851052591	Vương Xuân	Hùng	60CK.NB-CNCK	28	24	20	19	91	Đạt
166	214	1751121015	Đỗ Quang	Huy	59KTD-HTĐ2	22	20	16	13	71	Đạt
167	215	1854030157	Đỗ Quang	Huy	60KT1	27	26	20	18	91	Đạt
168	216	1251130174	Hoàng Lê	Huy	54GT-Đ1	16	22	20	7	65	Đạt
169	217	1851040323	Hoàng Xuân	Huy	60CX3	21	20	20	11	72	Đạt
170	218	1851160174	Lê Công	Huy	60HT	24	24	17	10	75	Đạt
171	221	1851052360	Nguyễn Đình	Huy	60CK.NB-KTO	19	24	20	11	74	Đạt
172	222	1754010420	Nguyễn Lê	Huy	59C1	20	18	17	11	66	Đạt
173	223	1551122601	Nguyễn Quang	Huy	57KTD-TĐH	17	22	20	10	69	Đạt
174	224	175A071314	Nguyễn Quang	Huy	59PM2	22	12	19	16	69	Đạt
175	225	1851112730	Nguyễn Quang	Huy	60CT	18	10	15	10	53	Đạt
176	226	1451070730	Nguyễn Quốc	Huy	56CTN	26	20	19	18	83	Đạt

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp quản lý	Điểm Đọc	Điểm Viết	Điểm Nghe	Điểm Nói	Tổng điểm	Ghi chú
177	227	175A071134	Nguyễn Thái	Huy	59PM2	17	18	15	10	60	Đạt
178	228	1651060909	Nguyễn Trọng	Huy	58TH1	20	18	9	12	59	Đạt
179	230	1851010378	Phạm Quang	Huy	60C2	28	18	19	11	76	Đạt
180	231	1851222634	Trương Công	Huy	60CTM	30	30	19	19	98	Đạt
181	232	1851051927	Vũ Quang	Huy	60CK-CNCK	14	4	20	6	44	
182	234	1854021213	Vũ Thị	Huyền	60QT-TMĐT	20	22	7	10	59	Đạt
183	235	1851052497	Hoàng Quốc	Hưng	60CK-MXD	20	20	11	11	62	Đạt
184	236	1551032693	Lương Văn	Hưng	57V1	15	6	13	9	43	
185	237	1651052558	Nguyễn Thành	Hưng	58M-KTO1	11	14	5	12	42	
186	238	1651101934	Phạm Việt	Hưng	58H	22	16	11	7	56	Đạt
187	239	175A070652	Vũ Tiên	Hưng	59PM2	21	16	16	8	61	Đạt
188	240	1851171432	Vương Văn	Hưng	60PM2	23	10	15	9	57	Đạt
189	241	1854021138	Nguyễn Thị Thanh	Hương	60QT-MAR1	17	10	11	10	48	
190	242	1651122314	Trần Văn	Hưởng	58KTĐ-HTĐ2	23	24	4	6	57	
191	243	1851171980	Trần Thế	Kha	60PM1	26	20	11	14	71	Đạt
192	244	1651061138	Lâm Tuấn	Khái	58TH3	17	20	12	13	62	Đạt
193	245	1751050952	Đỗ Duy	Khang	59M-KTO	20	26	13	6	65	Đạt
194	246	1851212036	Lương An	Khang	60TĐH1	23	14	19	13	69	Đạt
195	247	175A071200	Ngô Đức	Khang	59TH2	17	24	16	6	63	Đạt
196	248	155DC3591	Nguyễn An	Khang	57CX-D1	20	28	17	11	76	Đạt
197	249	1851050074	An Tuấn	Khanh	60CK.NB-CNCK	25	14	15	11	65	Đạt
198	250	175A071278	Hoàng Quốc	Khánh	59PM2	22	14	17	11	64	Đạt
199	251	1851040479	Lê Vi	Khánh	60CX2	18	16	16	8	58	Đạt
200	252	1851010263	Ngô Quốc	Khánh	60C2	23	16	16	15	70	Đạt
201	253	175A071289	Nguyễn Gia	Khánh	59PM2	21	28	16	8	73	Đạt
202	254	1851201323	Nguyễn Ngọc	Khánh	60CĐT.NB	20	24	19	12	75	Đạt
203	255	1754032172	Nguyễn Quốc	Khánh	59KT3	27	26	19	8	80	Đạt
204	256	1651061105	Nguyễn Văn	Khánh	58TH3	10	24	11	13	58	Đạt
205	257	1851202345	Trần Bá	Khánh	60CĐT1	24	26	15	7	72	Đạt
206	258	1851020442	Trương Quốc	Khánh	60N	26	30	19	18	93	Đạt
207	259	1451010139	Bùi Huy	Khôi	56C-TL2	25	20	17	15	77	Đạt
208	260	175A070513	Hoàng Trường	Khuong	59PM2	18	28	8	10	64	Đạt
209	261	175A071493	Cao Đình	Kiên	59TH2	18	18	17	7	60	Đạt
210	262	175A010030	Nguyễn Đình	Kiên	59CX2	17	20	16	4	57	
211	263	1551011140	Nguyễn Đức	Kiên	57C-TL1	22	20	17	15	74	Đạt
212	265	1651052740	Phạm Trung	Kiên	58M-KTO1	20	16	13	6	55	Đạt
213	267	1851172418	Trần Trung	Kiên	60PM1	23	20	12	10	65	Đạt
214	270	1851052242	Lại Trường	Lâm	60CK-KTO2	14	8	15	8	45	
215	272	1851093216	Phạm Văn	Lâm	60MT	23	16	19	10	68	Đạt
216	273	1851090502	Nguyễn Xuân	Lân	60MT	25	24	19	14	82	Đạt
217	274	1754021687	Bùi Tuấn	Linh	59QT-KDQT	18	8	17	9	52	
218	275	1551060581	Dương Hùng	Linh	57TH4	25	24	17	14	80	Đạt
219	276	1851010166	Lê Thị Nhật	Linh	60C2	13	12	17	6	48	
220	278	1851092278	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	60MT	23	24	16	13	76	Đạt
221	279	1451040253	Nguyễn Trọng	Linh	56CX-D2	25	20	16	16	77	Đạt
222	281	175A010572	Phạm Tuấn	Linh	59QLXD	19	20	19	15	73	Đạt
223	283	1751120769	Lê Văn	Lộc	59KTĐ-TĐH1	15	14	19	6	54	Đạt
224	284	1854021145	Nguyễn Hữu	Lộc	60QT-TMĐT	7	4	19	10	40	
225	285	1851050296	Phạm Đình	Lộc	60CK-CNCK	13	14	17	15	59	Đạt
226	286	1851060518	Nguyễn Thành	Lợi	60TH2	13	8	15	7	43	
227	287	1851010249	Đặng Trần	Long	60C2	21	20	15	13	69	Đạt
228	288	1851202290	Đặng Tuấn	Long	60CĐT.NB	25	26	13	9	73	Đạt
229	289	1851061623	Đỗ Hoàng	Long	60TH4	25	24	15	16	80	Đạt
230	290	1851070415	Đoàn Tiên	Long	60CTN	23	22	15	10	70	Đạt
231	292	1851072564	Lưu Tuấn	Long	60CTN	23	20	15	10	68	Đạt
232	293	1751120975	Nguyễn Bảo	Long	59KTĐ-HTĐ2	15	16	15	6	52	Đạt
233	295	1851130329	Nguyễn Hải	Long	60GT	22	20	20	6	68	Đạt
234	297	175A010502	Nguyễn Hoàng Duy	Long	59QLXD	11	10	20	4	45	
235	298	1851061602	Nguyễn Mạnh	Long	60TH3	23	20	19	19	81	Đạt
236	299	1851130274	Nguyễn Ngọc Bảo	Long	60GT	22	24	20	9	75	Đạt
237	300	1851051971	Nguyễn Văn Hải	Long	60CK.NB-KTO	26	28	20	20	94	Đạt
238	301	175A071329	Nguyễn Văn Thành	Long	59TH3	13	12	19	17	61	Đạt
239	303	185P1063595	Phạm Ngọc	Long	60TH	14	8	15	4	41	

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp quản lý	Điểm Đọc	Điểm Viết	Điểm Nghe	Điểm Nói	Tổng điểm	Ghi chú
240	304	1451041591	Phạm Thành	Long	S17-56CX-D1	9	8	15	4	36	
241	306	1851040399	Trần Phi	Long	60CX2	20	20	15	9	64	Đạt
242	307	1851061513	Trịnh Vinh	Long	60TH2	26	14	17	13	70	Đạt
243	308	1851061697	Vũ Ngọc	Long	60TH3	25	30	19	9	83	Đạt
244	309	1851223233	Vũ Phạm Thành	Long	60CK.NB-KTO	25	26	17	14	82	Đạt
245	310	1851130272	Ninh Xuân	Lý	60GT	26	28	20	9	83	Đạt
246	311	1851061753	Hoàng Thị	Mai	60TH3	16	10	16	10	52	Đạt
247	312	1851020612	Phạm Thị Thanh	Mai	60N	27	22	16	16	81	Đạt
248	314	1851052023	Trịnh Văn	Manh	60CK.NB-CNCK	27	26	16	9	78	Đạt
249	316	175A071359	Đỗ Hữu	Minh	59PM1	11	6	15	11	43	
250	318	1451103336	Đông Tuấn	Minh	56H2	23	24	12	10	69	Đạt
251	319	1851122391	Dương Nhật	Minh	60KTĐ-HTĐ1	23	24	12	15	74	Đạt
252	320	175A071516	Đường Thanh Công	Minh	59HT	26	28	20	15	89	Đạt
253	324	1854021251	Phan Thị	Mừng	60QT-TMĐT	28	28	20	6	82	Đạt
254	325	1854020945	Nguyễn Trà	My	60QT-TMĐT	29	28	20	18	95	Đạt
255	326	175A071449	Dương Tiên	Nam	59TH2	21	20	16	14	71	Đạt
256	327	185P1063512	Hoàng Chí	Nam	60TH	7	4	15	9	35	
257	328	1851090476	Hoàng Doãn	Nam	60MT	16	8	15	6	45	
258	329	1851040277	Ngô Thọ	Nam	60CX2	24	22	16	15	77	Đạt
259	330	1851040334	Nguyễn Doãn	Nam	60CX3	22	26	15	13	76	Đạt
260	331	1851052301	Nguyễn Đoàn Thế	Nam	60CK.NB-CNCK	28	28	15	20	91	Đạt
261	332	1851051764	Nguyễn Hoàng	Nam	60CK-KTO2	17	20	19	14	70	Đạt
262	333	1851112608	Nguyễn Phương	Nam	60CT	28	24	20	13	85	Đạt
263	335	1851010234	Nguyễn Quốc	Nam	60C2	22	30	9	14	75	Đạt
264	336	1851091287	Nguyễn Quốc	Nam	60MT	21	18	11	8	58	Đạt
265	337	1751050813	Nguyễn Tiến	Nam	59M-KTO	20	20	9	15	64	Đạt
266	338	175A010653	Nguyễn Trường	Nam	59CX4	21	24	11	3	59	
267	340	1851212421	Phạm Nguyễn Phương	Nam	60TĐH2	15	20	20	12	67	Đạt
268	341	175A010285	Phạm Phương	Nam	59CX4	25	24	19	10	78	Đạt
269	342	1752010008	Nguyễn Thị	Nga	59N	16	10	13	9	48	
270	344	1851041235	Hoàng Thanh	Nghị	60CX3	20	20	17	7	64	Đạt
271	345	1851040368	Bùi Hữu	Nghĩa	60CX1	13	12	15	9	49	
272	346	1551040254	Dương Công	Nghĩa	57CX-D2	28	26	16	16	86	Đạt
273	347	1851052002	Phùng Minh	Nghĩa	60CK.NB-CNCK	28	28	17	12	85	Đạt
274	349	1651060748	Vũ Trọng	Nghĩa	58TH4	29	30	13	14	86	Đạt
275	350	1851070418	Cao Minh	Ngọc	60CTN	12	10	4	BT	26	
276	351	1854010745	Lê Bảo	Ngọc	60K-ĐT	26	30	19	20	95	Đạt
277	352	1851211956	Nguyễn Bá	Ngọc	60TĐH2	13	10	12	BT	35	
278	353	1851051998	Trần Minh	Ngọc	60CK-KTO1	17	14	7	12	50	Đạt
279	354	1851040551	Trần Văn	Ngọc	60CX3	15	2	8	10	35	
280	355	1851222194	Lưu Bá	Ngũ	60CTM.NB	15	6	12	6	39	
281	357	1851010352	Cầm Phong	Nhã	60CX1	23	26	16	17	82	Đạt
282	358	1851140072	Mai Nguyễn Minh	Nhật	60QLXD-KT	25	24	20	14	83	Đạt
283	359	1851052224	Nguyễn	Nhật	60CK-KTO2	25	22	20	20	87	Đạt
284	360	175A071178	Bùi Ngọc	Oanh	59PM1	25	24	19	11	79	Đạt
285	361	1752010021	Trần Văn	Phi	59GT	21	18	15	8	62	Đạt
286	363	1851212504	Nguyễn Bùi Hà	Phong	60CK-KTO1	24	22	7	8	61	Đạt
287	364	1851202151	Nguyễn Văn	Phong	60CĐT.NB	22	8	13	11	54	
288	365	1551071534	Lê Văn	Phú	57CTN1	17	12	15	7	51	Đạt
289	367	1851061887	Vũ Quyết	Phú	60TH5	21	22	19	10	72	Đạt
290	368	175A071356	Lê Hồng	Phúc	59TH2	19	14	12	10	55	Đạt
291	369	175A071240	Tạ Thị	Phúc	59HT	13	10	11	4	38	
292	370	1651092916	Triệu Như	Phúc	58MT2	25	16	15	6	62	Đạt
293	371	1751180934	Vũ Hồng	Phúc	59KTH-HC	11	6	17	8	42	
294	372	1651040065	Đoàn Văn	Phước	58CX-D4	19	8	7	6	40	
295	373	1551010786	Nguyễn Hữu	Phước	57C-TĐ	9	10	12	8	39	
296	374	1651142058	Hoàng Thị	Phương	58QLXD1	18	14	17	10	59	Đạt
297	375	1854011053	Hoàng Thu	Phương	60K-ĐT	24	18	19	9	70	Đạt
298	376	1754022257	Nguyễn Thị Hà	Phương	59QT-MAR	15	20	12	7	54	Đạt
299	377	1851051364	Nguyễn Trung	Phương	60CK.NB-KTO	22	16	12	10	60	Đạt
300	378	1851052246	Nguyễn Văn	Phương	60CK-KTO1	17	16	15	10	58	Đạt
301	379	1851040456	Đào Thị	Phượng	60CX3	24	12	8	7	51	Đạt
302	380	175A020283	Đàm Minh	Quân	59N	16	16	7	12	51	Đạt

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp quản lý	Điểm Đọc	Điểm Viết	Điểm Nghe	Điểm Nói	Tổng điểm	Ghi chú
303	381	1851052060	Đỗ Hồng	Quân	60CK-KTO1	17	14	17	9	57	Đạt
304	382	1551110297	Đặng Hồng	Quang	60CT	28	30	20	18	96	Đạt
305	383	1851141551	Đào Anh	Quang	60QLXD-QL	23	22	20	14	79	Đạt
306	384	175A071165	Đào Nguyễn Minh	Quang	59TH1	26	24	19	15	84	Đạt
307	385	1851212419	Lê Minh	Quang	60TĐH1	28	28	20	19	95	Đạt
308	386	1851221943	Nguyễn Tiên	Quang	60CTM	22	22	15	16	75	Đạt
309	387	175A010320	Nguyễn Văn	Quang	59CX2	18	22	11	10	61	Đạt
310	388	1851051564	Trần Mạnh	Quang	60CK.NB-KTO	24	20	9	15	68	Đạt
311	389	175A010258	Trần Văn	Quang	59CX4	18	8	13	6	45	
312	390	1851122368	Trương Văn	Quảng	60KTĐ-HTĐ2	18	10	16	10	54	Đạt
313	392	1851052338	Nguyễn Quang	Quân	60CK-KTO2	15	2	13	10	40	
314	393	1851051918	Nguyễn Văn	Quân	60CK.NB-KTO	18	16	12	14	60	Đạt
315	394	1851202443	Nguyễn Văn	Quân	60CĐT1	19	10	7	8	44	
316	395	1851141788	Phạm Anh	Quân	60QLXD-QL	18	22	15	16	71	Đạt
317	397	1851202121	Nguyễn Minh	Quý	60CĐT1	16	18	20	13	67	Đạt
318	399	1654011873	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	58K-TN	8	14	17	7	46	
319	401	1851040488	Nguyễn Đình	Sang	60CX3	17	20	13	6	56	Đạt
320	402	1851110185	Nguyễn Xuân	Sang	60CT	27	26	19	16	88	Đạt
321	403	185P1063517	Nguyễn Văn	Sáng	60TH	14	10	8	6	38	
322	404	165TW4036	Bùi Văn	Sĩ	58KTĐ-HTĐ1	13	10	9	4	36	
323	405	1551052678	Cao Xuân	Sơn	57M-XD2	19	14	13	6	52	Đạt
324	406	1851052133	Lê Việt	Sơn	60CK-MXD	11	14	9	9	43	
325	407	175A071225	Nguyễn Hồng	Sơn	59HT	18	16	12	17	63	Đạt
326	408	1851222357	Nguyễn Hồng	Sơn	60CTM	15	12	16	13	56	Đạt
327	409	1851061892	Nguyễn Thanh	Sơn	60TH5	18	12	16	15	61	Đạt
328	410	1451061983	Nguyễn Văn	Sơn	56TH-HT	15	6	15	8	44	
329	411	1754022088	Phùng Xuân	Sơn	59QT-MAR	25	22	16	13	76	Đạt
330	412	1851052247	Trịnh Công	Sơn	60CK-MXD	18	4	16	10	48	
331	413	1551130164	Nguyễn Đức	Sự	57GT-Đ2	18	22	19	6	65	Đạt
332	414	1851222807	Lê Xuân	Tài	60CTM	22	18	17	15	72	Đạt
333	415	1551052700	Nguyễn Văn	Tài	57M-XD2	26	6	16	8	56	
334	416	1851052146	Nguyễn Minh	Tâm	60CK-CNCK	26	24	19	10	79	Đạt
335	417	1551040199	Nguyễn Văn	Tâm	57CX-ĐKT	13	16	20	8	57	Đạt
336	419	1851040257	Nguyễn Phúc	Tân	60CX2	19	16	20	6	61	Đạt
337	424	1851061940	Phạm Văn	Tiên	60TH2	16	6	19	9	50	
338	425	175A010458	Trịnh Anh	Tiên	59CX1	20	2	17	7	46	
339	426	1851052216	Hoàng Văn	Tín	60CK-KTO1	12	8	17	14	51	
340	429	1851110499	Trần Đức	Toàn	60CT	14	8	19	7	48	
341	430	175A071427	Đào Ninh	Thái	59TH3	25	16	19	13	73	Đạt
342	432	1551021159	Giàng A	Tháng	57N-QH	23	30	19	12	84	Đạt
343	433	1851200047	Nguyễn Chí	Thanh	60CĐT2	25	28	19	12	84	Đạt
344	434	1851052337	Nguyễn Duy	Thanh	60CK.NB-KTO	26	26	17	18	87	Đạt
345	435	175A010101	Bùi Văn	Toán	59GT	12	2	16	8	38	
346	436	1851052440	Đào Minh	Tú	60CK-KTO1	11	8	16	10	45	
347	437	1851202611	Đào Quang	Tú	60CĐT1	23	14	16	16	69	Đạt
348	438	175A071578	Hoàng Anh	Tú	59TH3	23	20	16	13	72	Đạt
349	439	1651052234	Lê Giáp	Tú	58M-KTO2	15	8	16	6	45	
350	440	1851052313	Nguyễn Ngọc	Tú	60CK-KTO2	20	14	19	8	61	Đạt
351	441	175A071489	Trần Hữu	Tú	59TH2	25	20	19	16	80	Đạt
352	442	1851161814	Trần Văn	Tú	60HT	25	22	19	15	81	Đạt
353	443	1851222384	Bùi Anh	Tuân	60CTM	19	16	17	13	65	Đạt
354	444	1754031787	Nguyễn Ngọc	Tuân	59KT3	13	4	19	8	44	
355	445	1651052590	Chu Văn	Tuân	58M-KTO1	20	14	17	7	58	Đạt
356	446	1651122496	Đào Minh	Tuân	58KTĐ-HTĐ1	15	18	19	15	67	Đạt
357	447	1851110181	Hoàng Công	Tuân	60CT	16	20	19	10	65	Đạt
358	448	1451130247	Hoàng Quốc	Tuân	56GT-Đ1	13	8	19	8	48	
359	449	175A010545	Lê Anh	Tuân	59CX1	20	20	17	10	67	Đạt
360	450	1854021189	Lê Minh	Tuân	60QT-MAR1	26	22	16	19	83	Đạt
361	451	1851052506	Nguyễn Đình	Tuân	60CK-KTO1	23	10	17	8	58	Đạt
362	452	1751050903	Nguyễn Đức	Tuân	59M-XD	22	20	16	9	67	Đạt
363	454	1651022448	Nguyễn Khắc	Tuân	58N-TK	26	24	19	12	81	Đạt
364	458	1851222580	Lâm Trọng	Tuệ	60CTM.NB	20	26	16	8	70	Đạt
365	460	CT51150826	Đỗ Xuân	Tùng	58TĐ-BĐ	21	20	17	15	73	Đạt

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp quản lý	Điểm Đọc	Điểm Viết	Điểm Nghe	Điểm Nói	Tổng điểm	Ghi chú
366	461	1851202253	Nguyễn Đức	Tùng	60CĐT1	25	24	17	15	81	Đạt
367	463	1851070345	Nguyễn Thanh	Tùng	60CTN	21	26	15	11	73	Đạt
368	464	1751050659	Phạm Thanh	Tùng	59M-XD	23	26	15	14	78	Đạt
369	465	1651180986	Văn Đình	Tùng	58KTH-HC	25	26	17	13	81	Đạt
370	468	1654021268	Phạm Thị	Tuyết	58QT-DN2	24	20	19	6	69	Đạt
371	469	175A010235	Đậu Minh	Thắng	59CX2	10	10	7	6	33	
372	470	1451012490	Hoàng Mạnh	Thắng	57C-TĐ	21	18	9	15	63	Đạt
373	471	1851212155	Lê Đức	Thắng	60TĐH2	14	6	7	6	33	
374	472	1651060872	Nguyễn Quang	Thắng	58TH4	11	10	11	10	42	
375	473	1851092512	Nguyễn Văn	Thắng	60MT	22	26	19	17	84	Đạt
376	474	1851113175	Nguyễn Việt	Thắng	60CT	21	20	20	13	74	Đạt
377	475	1851061596	Ninh Ngọc	Thắng	60TH2	21	20	16	8	65	Đạt
378	476	1851202374	Trần Văn	Thắng	60CĐT2	21	14	16	10	61	Đạt
379	478	1754022012	Phùng Thị Diệu	Thanh	59QT-MAR	22	16	16	17	71	Đạt
380	479	1751051037	Cao Tiên	Thành	59M-XD	10	10	16	10	46	
381	480	175A010367	Dương Chí	Thành	59CX1	15	8	16	9	48	
382	483	1851052354	Nguyễn Đức	Thành	60CK-CNCK	22	24	15	16	77	Đạt
383	485	1551032625	Nguyễn Tiên	Thành	57V1	12	6	BT	BT	18	
384	488	1851060117	Nguyễn Xuân	Thành	60TH2	25	30	13	14	82	Đạt
385	489	1551060892	Vũ Văn	Thành	57TH4	26	22	20	16	84	Đạt
386	490	1851122032	Nguyễn Đức	Thành	60KTĐ-HTĐ1	7	10	15	11	43	
387	491	1752010024	Nguyễn Bá	Thao	59N	12	12	16	8	48	
388	493	165DC2990	Nguyễn Phương	Thảo	58K-QT	30	30	15	19	94	Đạt
389	494	1854011115	Nguyễn Thị Phương	Thảo	60K-ĐT	20	16	17	15	68	Đạt
390	496	1851040498	Nguyễn Bá	Thế	60CX3	21	20	17	15	73	Đạt
391	497	1651020635	Trần Trọng	Thế	58N-TK	13	16	17	6	52	Đạt
392	498	175A012327	Hoàng Sĩ	Thiên	59CX4	21	16	19	9	65	Đạt
393	499	1851061743	Nguyễn Cao	Thiên	60TH3	22	14	16	18	70	Đạt
394	500	1551060594	Nguyễn Khắc	Thiên	57TH2	21	8	15	10	54	
395	501	1851041949	Phạm Nhật	Thiên	60CX1	15	6	8	4	33	
396	502	1651142075	Trần Ngọc	Thiện	58QLXD2	17	10	16	8	51	Đạt
397	503	1851141873	Nguyễn Đức	Thọ	60QLXD-QL	26	18	15	4	63	
398	504	1551040278	Trần Văn	Thoáng	57CX-D1	18	18	15	10	61	Đạt
399	505	1851052399	Lê Văn	Thông	60CK.NB-KTO	19	20	13	11	63	Đạt
400	506	1751121072	Lê Đức	Thuân	59KTĐ-HTĐ2	16	4	17	8	45	
401	507	175A071179	Lê Bá Minh	Thuận	59TH2	23	14	16	6	59	Đạt
402	509	175A010100	Nguyễn Việt	Thường	59CX3	23	26	12	10	71	Đạt
403	511	1854010308	Trần Thị	Thùy	60K-ĐT	15	14	4	6	39	
404	512	1851090248	Đinh Thị Thanh	Trà	60MT	18	14	15	9	56	Đạt
405	514	1854030134	Lê Thu	Trang	60KT1	25	12	16	4	57	
406	515	1854031040	Nguyễn Thị	Trang	60KT2	24	10	16	9	59	Đạt
407	516	1754022120	Phạm Hồng	Trang	59QT-MAR	20	18	13	15	66	Đạt
408	519	1554012283	Nguyễn Thị Kiều	Trình	57K-QT	22	12	17	12	63	Đạt
409	520	1854021163	Nguyễn Thị Kiều	Trình	60QT-TMĐT	11	14	7	9	41	
410	522	1651022751	Lương Đức	Trọng	58N-QL	27	20	8	15	70	Đạt
411	523	1851202176	Bùi Đức	Trung	60CĐT2	16	16	11	10	53	Đạt
412	526	1651052754	Nguyễn Công	Trung	58M-KTO2	20	8	13	12	53	
413	527	1651102784	Nguyễn Mạnh Việt	Trung	58H	9	6	7	BT	22	
414	528	1851040606	Nguyễn Ngọc	Trung	60CX2	10	8	13	6	37	
415	529	1851090446	Trần Quang	Trung	60MT	19	16	9	11	55	Đạt
416	531	1851040613	Vũ Thành	Trung	60CX1	12	26	20	6	64	Đạt
417	533	175A071514	Thân Văn	Trưởng	59TH2	22	18	19	15	74	Đạt
418	534	1851052465	Hoàng Hữu	Văn	60CK-MXD	13	6	17	15	51	
419	535	1351053244	Bùi Quốc	Việt	55M-TBLĐ	9	4	17	7	37	
420	536	1751090604	Đinh Quang	Vinh	59MT1	13	2	8	13	36	
421	537	1754023554	Đoàn Quang	Vinh	59QT-MAR	14	10	11	10	45	
422	538	1651072589	Nguyễn Duy	Vũ	58CTN	14	14	3	7	38	
423	540	1851052543	Nguyễn Bá	Vượng	60CK.NB-KTO	18	10	13	9	50	Đạt
424	541	1754021752	Nguyễn Thị Hải	Yên	59QT-MAR	16	6	11	8	41	
425	542	175A071192	Nguyễn Thị Hải	Yên	59PM2	17	10	12	10	49	
426	543	1854021105	Trịnh Thảo	Lê	60QT-MAR2	24	16	15	8	63	Đạt
427	544	1851223198	Nguyễn Duy	Long	60CTM	19	6	17	12	54	
428	545	1851202452	Bùi Văn	Minh	60CĐT1	22	16	17	12	67	Đạt

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp quản lý	Điểm Đọc	Điểm Viết	Điểm Nghe	Điểm Nói	Tổng điểm	Ghi chú
429	546	1851061400	Phùng Quang	Huy	60TH2	28	18	17	16	79	Đạt
430	547	1651040331	Trương Minh	Sơn	58CX-D4	28	22	19	10	79	Đạt
431	550	1354020440	Nguyễn Sỹ	Đạt	55QT-DN	5	6	16	10	37	
432	551	1551061059	Nguyễn Trường	Giang	57TH3	16	8	16	13	53	

Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- Website nhà trường;
- Phân hiệu;
- Lưu: VT, PDT(HT.5b).

KT. HIỆU TRƯỞNG**PHÓ HIỆU TRƯỞNG***(Đã ký)***GS.TS. Nguyễn Trung Việt**